Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng*Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THU 1132 — NGÀY THỨ HAI 1er MAI 1922 — NGÀY MÔNG 5 THÁNG TƯ ANNAM NĂM NHÂM-TUẤT — NĂM THỨ 15

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE
NGUYỄN-VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE: 203
Adresse télégraphique:
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm.....	12$00	... 18$00
Sáu tháng....	6.50	... 8.00
Ba tháng.....	3.50	... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
閩新省六報日中南
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

DEPOT LEGAL — CHOCHINCHINE — N° 203

POUR LES ANNONCES
S'ADRESSER:
A Saigon: aux Bureaux du Journal rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
A Hanoï: aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn.
A Paris: chez M. M. Meyence & Cie 9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Tous mandats, chèques et mandats-poste doivent être établis au nom de M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Directeur-Propriétaire du Lục-Tỉnh Tân-Văn.

Thơ, chèques và mandats gửi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

BẰNG BỘ TỪ SAIGON RA VINH

Cuộc hành trình của phái-bộ Namkỳ đi xem đường xe lửa từ Đông-hà tới Vịnh

(Tiếp theo) — Nguyễn-văn-Của.

ĐẾN TỈNH HÀ-TỊNH

Đúng chín giờ tối, xe mới tới Hà-tịnh. Xe vừa ngừng trước dinh quan Công-sứ, thì đã thấy lính phu-nhân cùng Ngài bước ra đón tiếp. Hai ông bà tỏ tình mảng rỡ vô cùng. Thoắn lại sự lấy lòng xuề-xề từ-tế mà tiếp khách là phép lịch-sự của người đời, dầu người nước nào cũng vậy, mà nhứt là người Langsa, cách chiêu hiền đãi sĩ lại càng lịch-lãm hơn nữa; nên sự mảng rỡ tử-tế của lịnh phu-nhân *Kerbrat* và quan Công-sứ Hà-tịnh đã tỏ lòng khi tiếp chào chúng tôi mới đến, tưởng chưa đủ bằng có chắc chừng quá-tất lòng thành-thiệt của hai ông bà; chưa đủ chừng quả tánh tình khoan-hòa thuần-hậu của hai ông bà. Vậy tôi cũng nên đem đều nầy ra trưởng dầu người chẳng hạp chẳng ưa hai ông bà đi nữa cũng không cải quá. Ấy là đều hai ông bà biết rõ chúng tôi muôn đặm quang-san, nhọc-nhằn một-mỏi, lại biết từ Quảng-Trị đến Hà-tịnh, không nơi không chỗ nào tiện bề cho chúng tôi dùng bữa tối; chắc sao chúng tôi cũng chưa ăn, nên hai ông bà cam trễ bữa để chờ chúng tôi tới chỉn giờ, đặng mời chúng tôi vậy tiệc.

Phải biết phép vệ-sanh về sự ăn uống nghỉ ngơi người Langsa giữ bữa như vầy; mà nhứt là các quan Langsa, giờ ăn, giờ nghỉ lại càng giữ chặc hơn nữa. Mà bữa chiều nầy quan Công-sứ Kerbrat với phu-nhân nhìn lòng chờ đợi chúng tôi đến thế, thì đủ biết hai ông bà hâu tình cùng chúng tôi là bao nhiêu. Thật ăn rất nặng dường, đề nguyện trăm năm không phụ.

Nhắc lại khi lịnh phu-nhân và quan Công-sứ Kerbrat tiếp chúng tôi vào phần ngồi chỗ khách, vui vẻ nói cười, hỏi thăm dàng sá, lịnh phu-nhân liền bày tiệc rượu mời chúng tôi dùng khai vị. Rượu vừa mãng, hai ông bà mời chúng tôi ngồi vây lại một bàn dùng bữa. Có quan Tổng-đốc Hà-tịnh với quan tấn-sĩ y-khoa là M. Lê-văn-Chinh đồng dự. Tôi canh khuya mới mãng tiệc. Mảng tiệc rồi quan Công-sứ dạy người đem chúng tôi tới Công-quán (nhà khách) mà tạm nghỉ.

Tưởng chẳng đợi nói, độc giả chư-tôn cũng biết vì đàng sá xa xuôi, chúng tôi ngồi trót ngày chưa hề bật lưng nằm nghỉ, thì sự mệt nhọc mỏi mê biết ngần nào mà kể xiết. Nên khi theo người dẫn tới công-quán, chưa kịp sắp-đặt hành-lý, chúng tôi ai nấy đều lo bề nằm nghỉ. Ấn một giấc tới bình minh, chừng thức dậy ngồi nhớ lại mình đã tới tỉnh Hà-tịnh.

Tỉnh lại từ ngày ở Saigon xuất hành sáng bữa 9 Mars, lên xe lửa mà đi tới chiều bữa 14 Mars, nghỉ tại nhà khách Hà-Tịnh, trọn sáu ngày, nếu trừ những ngày giờ làm khách nơi tỉnh nầy phủ nọ, nhứt là làm khách tại Kinh có lâu hơn, thì ra như đàng tràng chúng tôi đi trọn bốn ngày. Mà nay chúng tôi dùng rộng những xe lửa và xe hơi, ước phải chờ xe lửa mà đi, hoặc phải đi kiệu đi võng hay là đi cách nào khác, thì chưa biết phải mấy ngày mới đến.

Nghỉ tại Công-quán Hà-Tịnh, sáng ngày ra nhằm 15 Mars, chúng tôi vào điểm tâm với vợ chồng quan Công sứ Kerbrat, rồi hiệp cùng Ngài đồng lên xe, thẳng tới Hương-Khê xem đàng xe lửa. Cũng có vài cụ quan Annam và ông Tấn-sĩ Y-khoa Lê-văn-Chinh đồng đi với nữa. Lúc xe mới động mấy ruồi-đong, thì hãy còn thấy ruộng rẫy đồng-bái ở dài theo hai bên đường; chừng xe ra khỏi Hà-Tịnh xa rồi, chẳng còn thấy chi khác hơn là rừng bụi. Xe không lên dèo mà phải qua chẳng biết mấy cái truông; ôi, đàng chập-chồng chớn-chở nèo uất-khúc quanh-co; ngồi mà chịu cho xe nó dẫn trọn hai mươi sáu dặm ngàn, mới là tới bến đò ngừng lại. Sông nầy tục gọi là sông *Ngàn-Sâu*, mà lên đò lại gọi là đò *Bìa-Lợi*. Chẳng cần nói cũng biết một cái bến đò, một chiếc đò ở trong chốn thâm sơn cùn-cốc như đò Bìa-Lợi nầy đây ra sao. Lại cũng vì qua đò Địa-Lợi rồi thì không có đàng xe nữa; nên chúng tôi để xe tại bến xuống đò qua bên kia, rồi cùng nhau dè-huề lên đi bộ mà xem đường xe lửa. Đi đặng chừng vài trăm thước, chúng tôi thấy trước mặt một cái đàng đất đắp cao chúng ba thước lấy; hai bên cũng có lề, trông cỡ-cho khỏi lỏ; mà đi lại cũng chúng nhồi với sức nước đỗ trong lúc mưa dào; nên cũng thấy có chỗ bị nước mưa xoi bể. Đây là đàng xe lửa phía Hanoi đi vào, mới đắp tới Vinh tới Tân-ấp mà hết đó; tức là đắp lối ranh Hà-Tịnh Quảng-Bình. Sức chừng chín mươi hai dặm (ki-lô-mết). Mấy khoản cầu cống đỗ gì làm cũng gần rồi tắc cả, duy còn chờ có lót ván, thả đá và tiếp dàng « *rầy* » lên thì xe lửa chạy được. Nghe nói từ Tân-ấp tới Vinh qua khỏi tỉnh Nghệ-An và cong rồi; còn đường « rầy » với xe lửa cũng đã đặt cho bến Pháp quốc làm rồi. Thế chẳng bao lâu nữa đây — theo ý tôi tưởng tới năm 1923 — thì công việc sẽ hoàn tất cả.

Ấy là đàng Hanoi đi cho xem chặn từ Vinh tới Tân-ấp độ Xem rồi, trời cũng đã trưa; chúng tôi lật đật lên xe trở về cho kịp giờ dùng bữa. Vì ai nấy, lúc trở về tới Hương-khê, có quan Huyện sở tại đón tiếp các quan và bộ phái và xin thỉnh về dinh; nhưng bởi giờ đã thúc đến rồi, không thể tạm ngừng lại đặng. Cực chẳng đã chúng tôi cam xin kiếu và chẳng phải là chẳng để lời thảm cảm tấl lòng thành thắc của Ngài. Thoắn lại đất Hương-khê thổ-sản không chi cho lắm, thế sanh nhai còn hẹp hòi thương-mãi kỹ-nghệ chưa vượn; cũng bởi mô-thang ở Hương-khê tuy đã tìm ra đặng rồi và đã có cho người Langsa khẩn mà hội lập hùn hiệp thành, chưa khai; đất ruộng xấu lắm, mùa màng không năm nào trúng; duy nhờ có đất vườn tốt, trồng cau thạnh, có tiếng; song mấy năm sau đây bị sùng, bị hỏ-xẻ cản phá, lư hao quá nhiều, buổi lợi thất-bác. Nghe nói gần đây, có phận đất của ông *Hải-huy-Tinh*, tổng-lý *Thực-nghiệp Dân-báo*, hùn vi khai phá trồng Ca-phê, song tiếc vì chúng tôi chẳng đủ thì giờ tới viếng.

Bị vậy nên, dân Hương-khê tuy siêu năng, ngoài việc cày sâu cuốc bẫm, trồng bắp trồng khoai còn chuyên những nghề biên làm mẫm, cá khô, cá mặn, dệt lụa, dệt hàng, dệt vông, làm quả sơn, quả cầu, nón lá, nón găng v.v. song đi lại cũng không đủ ăn; rủi gặp hung niên, thì cơ cẩn hơn dân các chỗ. Xét đến cũng động niềm.

(mai tiếp)

Đại-lễ Triều Nam-Việt, tôn vị Đông-cung Thái-tử.

Hôm ngày 28 avril 1922 — tại Kinh-Thành Huế, Đức Hoàng-Thượng Khải-định, cùng lục-bộ Văn-Võ, quan-Viện, Triều Nam-việt đồng tựu tại Điện Thái-Hòa mà làm lễ tôn **Hoàng-Thái tử**, Vĩnh-Thụy, lên vị Đông-Cung Thái-tử. Có quan Khâm-sứ thế mặt cho Nhà-nước bảo-hộ, và các quan La..gsa đồng dự cuộc lễ ấy.

Việc cư xử trong Gia-đình
CHỦ NHÀ ĐỐI VỚI KẺ Ở

Bàn đến câu chuyện cư xử trong gia-đình, dầu ai trông đến cũng cho là một việc tầm thường không đến thiết gì, mà cũng không đến khó gì. Quả vậy, nhà ta ta ở, việc cư xử bất quá cũng với cha mẹ, vợ con, anh em, họ hàng vậy thôi, có đều chi là khó? Chỉ khó một điều là hưởng cái giàu sang cho cùng cực mà cái hi-vọng ta đang đau đáu hằng ngày, còn việc cư xử trong gia-đình, có là gì? Đối thì ăn, khác thì uống, mệt thì nghỉ, khoẻ thì làm, trong thì có cha mẹ vợ con, ngoài thì có tôi tral tớ gái, thế ta muốn cư-xử thường của ta ở chốn gia-đình vậy, nào có ai chi to, mà cũng không thiết gì đến ai. Thế là một cái mục tầm thường của-phần dùng trong xã-hội.

Nhưng lấy việc đời mà xét cho chí-lý, thì cái nghĩa trong gia-đình, chẳng những cách cư-xử chỉ cha con, anh em, vợ chồng cùng họ hàng thân-thích đó mà thôi, ngoài ra hãu còn cái nghĩa kẻ ở với chủ nhà lại là một lẽ rất thâm trọng lắm, mà quốc-dân ta xưa nay cho là một việc tầm thường.

Vậy luận-giả xin đem cái lẽ kẻ ở với chủ nhà để chứng vào cái mục « cư xử trong gia-đình », lược luận ra sau nầy, để tỏ cái nghĩa giao-tế của dương-kiêm thời-đại.

Chủ nhà đối với kẻ ở

Ở nước ta từ xưa lập-quán đến nay, chủ nhà đối với kẻ ở, kẻ ở đối với chủ nhà, trông ra chưa có cái tử-cách gì chánh-đáng cả. Chủ nhà coi kẻ ở như vị thần-minh vậy. Lấy cách lịch sự đãi nhau trong cuộc giao-tế chẳng có một đều chi xứng đáng cả; phận nô-tì đành phận nô-tì. Ôi, người mà đến thế thì thôi!

Cứ tầm lòng bác-ái của nhơn-loại mà suy, thì ai ai cũng đồng một thể là người sanh trên thế-gian vậy; khác nhau có một chữ thời.

Người may sanh-trưởng chốn vinh-hoa phú-quí, thì hưởng được cái hạnh phúc sẵn sàn, kẻ chẳng may lọt nhằm chốn cô-cùng, chịu chữ quẻ mùa đói rét, làm thân hèn mạt cho đời sai chung, là lẽ cố-nhiên cả kẻ càng đáy kiếp đoa. Nhưng lấy cái nghĩa chánh của xã-hội dương-kiêm, thì trong những đứng làm chủ nhụ cũng nên lấy phép lịch-sự ngoài giao-tế mà tiếp đãi kẻ ở trong gia-đình là một thể đồng-loại, đường ấy, chẳng những có phước cho người đồng loại với ta, mà cũng có phước cho gia-đình ta đó.

Ôi! con người vì thất-giáo thất dưỡng, nên không nghiệp không nghề, cái thân phải đói khó, vào làm tôi nhà mình, dầu ngu-lỗ thế nào cũng đồng là con người ta vậy. Ta không nên lấp nghĩa đồng bào. Huống hồ kẻ ở với ta, có cái nghĩa chung cha đồng công một-thiết lắm, không tình ruột thịt cũng người có công. Kẻ có của người có công, đối với gia-đình ai cũng có nghĩa vụ vậy. Chủ nhà là người làm chủ-trương trong nhà, kẻ ở là người vụng làm việc trong nhà, phục-sự người nhà. Thế thì làm chủ nhà phải giữ tấm lòng ái nhơn như kỷ, mà dạy bảo cho, dùng thử cho — dù nên việc mình mà mở trí người; phải đỡ cơn đau ốm, giúp con cơ hàng, chẳng những đường ấy, kẻ ở với ta không lòng oán-vọng mà thôi, lại trở nên tấm lòng trung-tín giúp ta nên công việc là khác. Lấy đấng mà suy, thì kẻ ở lớn với chủ nhà có quan-hệ nhau trong chốn gia-đình lắm vậy.

Thử xem cách đãi-nhơn tiếp-vật của người nước văn-minh bây giờ, thì ta đã thấy rõ ràng — chẳng những cách lịch-sự chi đâu các bực có ăn học trên xã-hội mà thôi, đối những kẻ ăn lương mình phục-sự mình, cũng giữ lễ nghi ngoài xã-hội vậy.

Chớ tưởng kẻ ở với mình, là phải tùng công phục-sự mình mà ăn đồng tiền của mình, không nghĩa gì. Song cứ nghĩa rộng của xã-hội mà suy, thì kẻ ở với ta, cũng đồng một vui buồn, đồng một lợi hại, sự quan-hệ cũng như đồng một gia-tộc vậy. Vậy thì sự đãi nhau không nên quá khi quá khắc.

Có lời ta mằng rằng, thì có công mới ăn lương, khi sai khi khiến mà ăn, chớ buông giọng cộc-cằng, tỏ ý trung hậu ân cần, gia đãng tiền trăm bạc chục. Kẻ chủ nhà sui ve chừng nào, thì kẻ ở rất lòng hết sức chừng đó. Ban đầu làm việc nhỏ, lần lần đến việc to, có thể tin nhau như bạn-tác.

Chớ nên lấy quyền chủ nhà mà sai khiến nô làm những việc ngoài phận sự của nó làm; nếu gia-đạo càng ngày càng nên, công việc càng ngày càng hưng - vượng, mãng nhàn cũng nên thưởng tiền cùng (huê-hồng) cho chúng nó vậy.

Ấy vậy, theo phép lịch-sự ta phải xem chúng nó là đồng-loại với ta, và là người chung trong xã-hội, là không nên khi bạc chúng nó là kẻ nô-tì riêng của ta — lấy đều phải chẳng đãi nhau, chẳng những có lợi cho gia-đình ta mỗ thôi, mà lại không phạm đến nghĩa của xã-hội.

Vậy những bực làm chủ nhà, trưởng nên suy đến kẻ ở của mình cũng có cái nghĩa, quan-hệ với gia-đình lớn lắm vậy.

Tân Tân.

Vô-tuyến điện

Tin Paris ngày 26 Avril 1922.

Bài diễn-thuyết của ông Poincaré

Các báo-chương đồng thinh khen lời diễn-thuyết của ông Poincaré.

Thanh Gênes

Đại-biểu các nước Đồng-minh và Tiệp Đồng-minh không lòng lo việc hưởi-tức. Đại-biểu chánh-phủ Xô-viết trình cho đặng ý-viên các phái-viên chuyển-vận những điều ước phản đối điều xin trước về vấn-đề nợ của Hoà-kỳ không thể nhận được vì những tài-sản riêng của dân nay đã thành ra của công rồi.

Loạn thành Dublin

Dân loạn bắn thất quan Nguyên-soái cai-quản cơ binh ở thành Athloca.

Tin Bordeaux ngày 26 Avril 1922

Đức Giám-quốc tuần thú

Ông Millerand đã đến thành Constantine các quan đại-biểu bổn-quốc và các quan võ biện trong xứ theo hộ giá. Dân sự hoan nghinh thành giá cách trọng. Đức Giám-quốc ban mề-đai của quan bổn-quốc. Ngài ngự xem cựu đường đại-lộ chạy theo hang núi. Ở đó trông lên thì thấy cảnh xinh đẹp trên đồng bằng. Đi đến xóm Bellevue, ngài dật cục đá thứ nhứt để cất phố mà cho mười rẻ liền.

Tin Trung-hoa

Có tin ở Quảng-đông báo rằng Tôn-dật-Tiên đã chấp đơn cáo-thỉnh của Tchin-Tchiung-Ming, song cho ông nầy từ chức Thống-đốc tỉnh Quản-đông và chức Tổng-quản, chớ không cho từ chức Binh-bộ thượng-thơ.

Lễ bà thánh Jeanne-d'arc, sẽ tới đây

Ngày 8 mai, tới đây sẽ ăn lễ. bà thánh Jeanne-d'arc mà ai ai cũng đã biết, là một ngày lễ chung của quốc-dân Langsa.

Tại Saigon, đương sửa sang dọn dẹp, đặng ăn cái lễ rầy cho trọng thể cho xứng đáng cho bà thánh nầy.

Sớm mai nầy, phía sau nhà-thờ lớn, có thầy mở lớp thợ đương lo dựng nhà coi diễn-binh-nhơn lễ 14 Juillet vậy. Ấy đó theo công việc sửa soạn đó thì chắc là ngày 8 mai 1922, nầy, sau cũng có diễn-binh.

¡Quan Toàn-quyền ra Bắc

Hôm qua lối 8 giờ tối quan Toàn-quyền đi xe lửa riêng với lịnh phu-nhơn cùng quan dâu phòng-văn *Male Prépontas* ra Bắc.

SÚNG SÁU

Từ ngày Chánh-phủ cho phép các viên quan bổn-quốc được sắm súng sâu, thiệt đáng mầng cho quốc-dân ta được Chánh-phủ tin cậy mà ban ơn ấy, nhưng mà xét kỹ cũng đáng lo sợ cho quốc-dân ta thêm mối hại; và sao mà tôi nói thêm hại? Là vì mấy cớ sau đây: 1° Phần nhiều viên quan Annam đi già cả và nhiều người xuất thân nơi nhà hào hộ, tay chơn yếu đuối không từng tập thể thảo, khi có việc dùng súng sâu sự vì chậm lục mà phải kẻ gian tế nó giựt súng đi mà chớ. Ấy là một sự hại; 2° Người cầm súng sâu phải biết ý súng của mình đi xa hay gần, cao hay là thấp, nếu không biết trước, mỗi khi mình muốn bắn đứa gian, thì e chẳng trúng lại trúng nhằm người ngay là hại sự hại; hoặc mình không biết sức nó đi xa tới đâu, khi mình muốn bắn đứa gian xa trước mặt mình rất không trúng nó, đến đi tới sau xa trúng nhằm người ngay khác là chỗ mình không ngờ; Ấy là ba cái hại — 3° Người có súng sâu giữ không khỏi ăn trộm ăn cướp lấy, hễ nó lấy được một cây súng sâu về trong tay một đứa còn dỏ, cũng bằng thêm một đảng ăn cướp trên mười đứa; bởi vì súng sâu nó lộn trong lưng không ai thấy; đến khúc đường vắng một mình nó cũng đủ cướp của đòi ba người thường khách là hỗn sự lại.

Tôi mà nói khoản nầy dây chắc có nhiều người nói rằng có súng gì mà để cho người ta lấy được, vậy tôi chỉ nói: Mới đây thầy phó-lồng Minh-Tôn tắt Bentre, tại ăn cướp lấy một cây súng sâu và một cây súng 2 lòng. Không phải là tại thầy lơ đảng? Nhà thầy ở vườn, thầy đi tỉnh trước cất một cái lầu dặng để đỏ kin, thang lên lầu có một cái nắp, hễ ban đêm, lúc ngủ, thì để cho tôi tớ ở dưới lầu còn thầy cùng gia quyến đều lên trên lầu dậy nắp thang lại, súng thì để chỗ buồng thầy nằm. Tính như vậy dầu có một đảng ăn cướp vài trăm đứa, một mình thầy với cây súng 2 lòng cũng đủ mà cự với lũ ấy. Ai ngờ ăn cướp nó đã dọ tính ý biết trước nên khi nó tới hồi 7 giờ, ai nấy còn ở dưới lầu, nó áp vào bắt trói thầy lại trước, lớp thì lên đào soát trên lầu, lấy được hai cây súng đó nó bèn bứa tủ sắt ra mà lấy đồ, không ai dám hó hé. Việc như vậy ai có giỏi giữ được không? Lấy gương ấy mà suy khuyên mấy ông có súng phải để phòng. Đây nói về sự bắn súng sâu: nó là khó bắn hơn súng 2 lòng, vì mình cầm nó ngoài tay mà bắn, không kềm vào đâu được, nên khi nó nổ lòng súng vùng mạnh đạn đi bậy ít trúng chỗ mình nhắm. Tôi biết chắc nó khó bắn là vì khi trước tôi làm quận võ có bắn lia nhiều lần, ban đầu tôi bắn sâu phát trong một cái bia, cao hai thước tây, bề ngang một thước, cái trông giữa 3 tấl, mình đứng xa 20 thước, bắn rồi sáu phát đã không trúng trong mà cũng không trong bia; vì theo phép dạy nhắm súng, cứ con rùi súng đội chính trông bia; mà nhắm theo phép mình bắn không trúng thì không biết tính sao! Thời may có một ông quan hai bắn giỏi, tôi hỏi ông cách nhắm làm sao mà trúng nhiều như vậy? Thì ông nói rằng: Súng sâu mỗi khi nó nổ thường hay cất ngọn lên và qua bên tả, mình phải nhắm thấp hai tấl và nhắm qua bên hữu hai tấl rưỡi đặng trừ bì cái hất lên và cái giựt qua bên tả. Tôi y theo lời ông dạy, tử ấy mỗi lần tôi bắn sáu phát trúng it nữa là bốn. Tôi nói đây là theo kiểu súng hồi trước, đời nầy mấy ông thường dùng hiệu Browning hay là Le Français, hoặc khi nó khác hơn một ít; nhưng mà phải thử một biết súc súng của mình. Ấy vậy các ông cũng nên xin với Chánh-phủ cho phép mỗi năm nhóm tại chủ tỉnh cho người coi dặng cho mấy ông bắn bia súng sâu. Như vậy trước đã quen biết cách súng đia mình, sau mình được xin phép mua thuốc đạn mới khỏi sợ thuốc cũ không nổ. Mấy lời tôi nói đây xin các ông xét lại coi có phải vậy chăng?

Bentré, le 27 Avril 1922.

BÙI-QUANG-NHO
Sous-Lieutenent en retraite.

Đông-Pháp Thời-sự

Trung-kỳ

HUẾ

Cái thói bắt dâm-bôn

Ở làng B.T. thuộc huyện Hương-thủy có mụ dân bà kia, nhân khi chồng đi khỏi xứ ra buôn, thông dâm với một người dân ông khác, làng xóm đều biết rành bắt được đứa gian-phu dâm phụ cùng nằm chung một giường thời đã trói cả hai cứ y như nguyên dáng mà gánh cả giường liền người đến quan.

Cái thói bắt dâm-bôn ấy xem ra đã mau quá thật nên canh cải thế nào kẻo mà lầm khi giữa chốn công đường đông đủ quan hai người trần truồng trói cả vào một giường thời xem khiếm thể quá. Tưởng rằng trong khi bật được người dân ông đến nhà người đàn bà không chồng trong lúc đêm khuya thời đã đủ làm tội là phải, chớ nên làm những điều đã kể trên thật là rất thô lỗ khó coi.

Bạch xà

Nhân có một người dân bà đi đến cái khe nước con con gần đường xe lửa. Ki-lô-mết 47 gần gà Hội-mỉ, thời gặp một con rắn trắng bò vô nón trong khi người ấy xuống rửa mặt dưới khe nước ấy. Cái con rắn trắng ấy cũng tự miệng kể mé tả mà lựa tra cuc chưa chắc có phải là con rắn trắng, chuyện đâu đuôi cái cớ rứa thôi. Sau người đàn bà về nhà nhân nói chuyện đi đường rồi nói đến chuyện con rắn. Tức thì có người bịa ra rằng khe ấy có thần Bạch-xà. Ke bình hoạn nên tới khe ấy xin nước về mà uống tất lành bịnh.

Thế mà nay ở khe ấy đã thấy nổi lên một bàn thờ, các cô thập phương tới lui cúng bái kêu cầu-luôn.

Xét những người đến xin nước về chữa bịnh, mười bịnh chưa thấy chắc một, vậy

HANOI

Một vụ trộm ... Tên Lý-Tchac là người ... ngu tại hàng Ngang ... Khoát, 19 tuổi, làm đặt ... Long số 6 đã ăn trộm ... nhiều gia đáng 5,000 đ ... Xương nhà ở hàng Ng... phải tống giam để xét...

Tòa đại-hình

Vụ bại thống ...

Sự tích ...

Trong đêm 2 rạng ... giờ tối tên Lê-văn-Q... thuộc quận Hóc-quế ... nghe người đến gõ cử... trôm. Trong nhà có ... cháu của Văn-Qua khô... chạy ra mở cửa. cửa vừ... áp vào đánh nó.

Thấy vậy Lê-văn-Q... thấy vậy hoảng-kinh kê... Chưa kịp bỏn-đào thì a... đánh-đập tái-gia, rồi b... vật-đụng trên giường b... đáng 80 đồng rồi bướn...

Hai vợ chồng tên Qu... đứa ăn-cướp là tên Lê-... và Mọi Tuang.

Cả ba đều chối dái. T... trong lúc bị giam. Côn... thể nầy thế kia chối-cã... lời khai gian cả.

Bên tài-gia, Lê-văn-L... nên vong mạng.

Tòa làm ...

Phạt Mọi Bắp và Mọ... năm khổ-sai.

Vụ đòi nợ ...

Sự tích ...

Ngày 23 août 1921, tê... là con tên Nguyen-văn... vườn của Langsa, tìm g... Văn-Lạc và Nguyễn-v... hương (tỉnh Giadinh). B... ghe theo mình về tới ... (tỉnh Thudaumột). Đế... bằng Bửu Lạc phải tr... không phải là của mình... vườn của ông Alinat. ... mà cũng chẳng chịu ... làm chung. Đông nhơ... nhứt định cho người về ...

Lục bị đánh la lên, ... Dụng lại can ra. Trong ... chức cũng vừa muốn ... mình được xin phép mua thuốc đạn mới khỏi sợ thuốc cũ không nổ. Mấy lời tôi nói đây xin các ông xét lại coi có phải vậy chăng?

Bentré, le 27 Avril 1922.

BÙI-QUANG-NHO
Sous-Lieutenent en retraite.

Ngu...

Người đời c...

Người đời chẳng khá... mai thấy nỗ, chiều lại ...

Một người đời nọ... răn cho chỉ thuở bạ... chúc đời xây dựng n... nghe người đến gõ cử... trôm. Trong nhà có ... cháu của Văn-Qua khô... chạy ra mở cửa. cửa vừ... áp vào đánh nó.

Thấy vậy Lê-văn-Q... thấy vậy hoảng-kinh kê... Chưa kịp bỏn-đào thì a... đánh-đập tái-gia, rồi b... vật-đụng trên giường b... đáng 80 đồng rồi bướn...

Hai vợ chồng tên Qu... đứa ăn-cướp là tên Lê-... và Mọi Tuang.

Cả ba đều chối dái. T... trong lúc bị giam. Côn... thể nầy thế kia chối-cã... lời khai gian cả.

Bên tài-gia, Lê-văn-L... nên vong mạng.

Tòa làm ...

Phạt Mọi Bắp và Mọ... năm khổ-sai.

Vụ đòi nợ ...

Sự tích ...

Ngày 23 août 1921, tê... là con tên Nguyen-văn... vườn của Langsa, tìm g... Văn-Lạc và Nguyễn-v... hương (tỉnh Giadinh). B... ghe theo mình về tới ... (tỉnh Thudaumột). Đế... bằng Bửu Lạc phải tr... không phải là của mình... vườn của ông Alinat. ... mà cũng chẳng chịu ... làm chung. Đông nhơ... nhứt định cho người về ...

Lục bị đánh la lên, ... Dụng lại can ra. Trong ... chức cũng vừa muốn ... mình được xin phép mua thuốc đạn mới khỏi sợ thuốc cũ không nổ. Mấy lời tôi nói đây xin các ông xét lại coi có phải vậy chăng?

Bentré, le 27 Avril 1922.

BÙI-QUANG-NHO
Sous-Lieutenent en retraite.

Tòa làm ...

1. Nguyễn-văn-Chấn ...
2. Nguyễn-văn-Đông ...

XIN C...

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc **trái đất** ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng **Đại-pháp** và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*.

trị. Thừa-thiên, Quảng-nam, Quảng-ngãi, Bình-định, Phú-yên, Khánh-hòa, Bình-thuận và thành phố Đà-lạng, bao nhiêu sự phí tổn sắp đặt sửa sang trường-ốc cùng lương bổng các giáo-tập nam nữ đều chi về ngân-sách bản xứ; duy có món tiền lương thuốc-dịch ở các trường sơ-học cùng trường dự-bị ở Hội xuân, Cửa-rào đã kể trên thời các xã thôn phải chịu, đợi hết năm nay sẽ chi về ngân sách bản-xứ.

Nghị-định ấy thời hành kể từ ngày-định ngày 13 tháng ba năm 1919.

Bắc-kỳ

HANOI

Một vụ trộm 8 ngàn đồng

Tên Lý Tchac là người Trung-hoa, 47 tuổi, ngụ tại hàng Ngang số 36, và Trần-đức-Khoát, 19 tuổi, làm đầy tớ nhà ở phố hàng Long số 6 đã ăn trộm 326 sấc vừa bạc vừa nhiều giá đáng 5,000 đồng của chủ Lư-cư-Xương nhà ở hàng Ngang số 36 thì nay đã phải tống giam đề xét.

Thuốc-phiện lậu

Hôm 14 Avril, chuyến xe lửa 2 giờ ở Lao kay đến Phú-thọ, sở Thương-chánh phái người ra ga khám những hành khách xuống ga thì bắt được một người đàn ông xách một vé-lít thuốc-phiện và thấy tại sân ga một quản vải ở trong có thuốc ý chừng có người thấy khám mà vứt bỏ đó chăng.

Tòa đại-hình Saigon

Vụ bại thắng Mọi ăn-cướp

Sự tích :

Trong đêm 2 rạng mặt 3 juillet 1921, lối 8 giờ tối tên Lê-văn-Qua ở làng Trân-quan thuộc quận Hớn-quản (tỉnh Thudaumột) nghe người đến gõ cửa hỏi vu trâu bị ăn-trộm. Trong nhà có tên Lê-văn-Luôn là chàu của Văn-Qua không nghĩ-ngơ chi hết chạy ra mở cửa. cửa vừa hé ra thì ăn-cướp áp vào đánh nó.

Trong nhà Lê-văn-Qua và vợ là Hồ-Tỳ thấy vậy hoảng-kinh không dường tấy-thoát. Chưa kịp bôn-đào thì ăn-cướp đã áp lại mà đánh-đập tài-gia, rồi bắt những là bỏ, đồ vật-dụng trên giường bếp và quần-áo giá đáng 50 đồng rồi bươm.

Hai vợ chồng tên Qua nhìn được mặt ba đứa ăn-cướp là tên Lê-văn-Khôi, Mọi Bắp và Mọi Thang.

Cả ba đều chối-tai. Tên Lê-văn-Khôi chết trong lúc bị giam. Còn hai thằng Mọi kiếm thế nầy thế kia chối-cãi, song xét ra thì là lời khai gian cả.

Bên tai-gia, Lê-văn-Luôn bị trọng thương nên vong mạng.

Tòa làm án :

Phạt Mọi Bắp và Mọi Thang mỗi đứa 7 năm khổ-sai.

Vợ đòi nợ sanh sát-nhơn

Sự tích :

Ngày 23 août 1921, tên Nguyễn-văn-Đông là con tên Nguyen-văn-Chẩn cập-rằng sở vườn của Langsa, tìm gặp được tên Phạm-văn-Lục thiếu nợ của cha nó tại làng Mỹ-hương (tỉnh Giadinh). Đông bắt Lục xuống ghe theo mình về tới làng An-thanh-tây (tỉnh Thudaumột). Đến đó vừa lên bờ thì Đông biểu Lục phải trả tiền cho nó bằng không phải theo nó về nhà cha nó tại sở vườn của ông Allinat. Lục không chịu trả mà cũng chẳng chịu đi, nài cho có làng làm chứng. Đông nhứt định đoạt Lục, nhứt định cho người về kêu cha là tên Chẩn.

Lục bị đánh la lên, có tên Nguyễn-văn-Dung lại can ra. Trong lúc đó các hương-chức cũng vừa muốn đến biểu hai đang lại nhà việc phân xử.

Kế đó thì tên Chẩn đến nơi, cha con áp bắt Lục trói lại bỏ lên xe bò kéo đi. Thấy-việc thấy sự chẳng lành bắt hết thảy đem về nhà việc tra vấn.

Lúc ấy hương-chức lớn vàng chi có một mình hương-hào tại đó mà thôi. Hương-hào để cho Chẩn và Đông về nhà bắt Lục ở lại nhà việc vì Lục không giấy thuế thân. Lục ở nhà làng ngày sau thì tắc hơi.

Chẩn bắt đầu còn chịu với làng rằng có đánh Lục, sau ra quan bồi-thẩm nó chối ngay nhưng mà mấy người chứng quả quyết rằng có thấy Chẩn mang giây tây đánh và đá Lục.

Tòa làm án

1. Nguyễn-văn-Chẩn 4 năm tù.
2. Nguyễn-văn-Đông 2 năm tù.

Ngụ đời

Người đời chóng tàn

Người đời chẳng khác như cái bông sớm mai thấy nở, chiều lại sắp tàn.

Một đời người coi như nhảy mắt, từ mọc răn cho chí thuở bạc đầu, tính lại thời cũng lâu, nhưng xét ra thì mau dường tên bắn.

Lúc còn xuân xanh, trí não minh mẫn, sức lực mạnh bạo, mắt mày nở nang chẳng khác như bông mới nở. Tuổi xuân ấy bỗng chúc đổi xây dường như giấc mộng, thấy đó bỗng liền mất đó. Nào sự vui sướng, nào lúc khoái lạc, nào lòng yêu chuộng, nào tình ái thích xưa nay, liền xoay qua trong đàng rầu rĩ, trong lúc đắng cay. Hỗi ôi! Già rồi. Mặt thôn, mắt lờ, da nhăn, răng rụng, lưng còm, gối mỏi, như bông sắp tàng.

Trong một đời người ta có lúc nào mà đau đớn, thảm thiết cho bằng lúc nầy. Muốn ngăn sự khoái lạc trên đời đều chán ngán, chẳng biết chi là vui là thú, chẳng biết chi là ngọt, là bùi, chỉ cứ mang lấy một sự buồn bực, rầu rĩ trong lòng mà thôi.

Nghĩ lại ngày giờ qua mau thấm thoát, như nước chảy dưới cầu, cuộn cuộn tuông qua chẳng hề trở lại. Hưng đồng vừa nở mặt, thấy vừng ô đã chiếu rạng, lần lần kẻ xế chiều. Ngày nay qua, ngày mai lại, tháng nầy hết kế đến tháng sau. Năm nay mãn sắp sang năm khác, xuân mãn thu lai, hạ qua hè chi. Ôi! Một ngày qua thì mất một ngày, mỗi tuổi qua lại thêm một tuổi, lần lần như vậy nên già, già rồi kể chết. Than ôi! Trong núi còn có cây sống lâu ngàn năm, dưới đời hà dễ có người trăm tuổi; mà tiếc thay cho những kẻ chẳng lo, những người không xét đặng mà làm lâm sao cho có ích chung đời, có ích cho nhơn quần-xã-hội, cứu khỏ nạng được muôn người, gìn giữ cương thường cho tron đạo như những bực trung thần hiếu tử, nghĩa sĩ, liệt nữ, cũng cai đấng anh hùng đời xưa, thì có phải lụ đặng danh lưu tự hậu thế chăng? Dầu có mất cũng như còn, thời không qua uổng cái thì giờ ngắn-ngủi của Trời-hóa đã phú cho mình sống mấy lúc đó ư? Nhưng có mấy người đặng như thế, xét suy như vậy.

Chớ còn ở đời chỉ mong giành trâu, cướp ruộng, đề vợ nghèo kiếm vợ giàu, bợ đỡ người quyền quới đặng hiếp kẻ vô cô, lường gạt chỗ nầy, giựt phá đàng kia được cứu phú quí. Rồi chỉ? Hỗi thì cỏ bạc, tửu sắc v.v. mà hết, chớ chẳng phải cầu cô cầu ấy để trên nuôi được cha mẹ, dưới giúp đặng anh em, dùng đồng tiền phi nghĩa đó mà làm sự công ích, mới mong được thực nghiệp to tác, thì của trái lẽ ấy nên làm, nên cho, nên hao, nên muốn. Còn thừa diệp như vậy rồi để mà du thủ du thực, ăn hại cơm trời, làm một xã-hội lúc sống lấy làm nhục nhã lắm, khi chết lại càng đề tiếng nhơ cho đời, thì chẳng là uổng thay cho công Tạo hóa đã gây dựng mình từ lúc bấy giờ.

Ôi! Hình hài gởi trên mặt đất nầy, tất có lúc mục, mà danh tiếng không bao giờ quên, nhưng chỉ cốt cái tốt hay là cái xấu đó thôi.

T.NG.K.

Trâm-điểu

Ở miền Nam-bắ, có loài chim tục kêu là chim Trâm. Mình nó lớn bằng con ong, hình nó giống như chim ut, lông nó tím đen, mỏ đỏ mỏ thấy đen có ngòi; cổ nó dài bảy tấm tất annam (chừng lối ba tất tây). Con trống người ta gọi là Văn-nhựt con mái là Âm-hải. Giống chim nầy thường ăn rắn, nhưng mùa ha thì lại ăn trái lăng chi, mùa đông thì trái cây tương.

Người xứ ấy nói rằng : Khi nào chim Trâm bắt đặng rắn mốc vào họng, tức thì rắn ấy tiêu ra ngay. Những cớt của nó rét trên cột đá nào, cột đá đó trở nên vàng vàng thành vôi. Mấy chỗ nào nó thường đến uống nước, các giống khác lại uống lắm nơi đó, tất nhiên chết hết, không còn sống đặng.

Chim Trâm thường làm ổ trên mấy cây cao lớn trong xứ, dưới gốc cây ấy cỏ mọc đặng, chung quanh đó chừng vài chục bước. Người nào rủi lắm ăn nhằm thì chim Trâm thì chết liền. Thịt giống chim nầy rất độc, nuốt rắn chưa khỏi cổ vẫn tiêu tan; cứt rớt trên đá, đá thành vôi, trên cỏ cỏ phải tuyệt giống; đến chỗ uống nước của nó, các loài khác không dám lại uống.

Trời đất sinh nhiều thứ quái la, độc dữ, nếu uống nhằm, ăn lỡ, vong mang, nhưng, vậy tạo hóa đã sanh ra giống độc, thì lại sanh ra có thứ để trừ. Như sỉ ăn lầm thịt chim Trâm, uống nước xứng tây thì hết. Trong sách « Tây-Oan-Lục-Biển » cũng có nói : Ai bị độc chim Trâm, thì lấy trái cần-cát khô đâm nhỏ, hòa với nước giếng, uống thì lành mạnh liền.

T.-Ng.-K. (dịch thuật).

Ngày 1er Mai 1922 VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

Tại Paris ngày 30 Avril 1922

	50 cm mới
Nhà nước	6 15
Ngân hàng Đông-Pháp	6 20
Ngân hàng Hongkong Shanghai	6 15
Ngân hàng Chartered	6 15

GIÁ BẠC ARGENT PIN TẢI LONDRES

Sửra mới

Tại Paris ngày 30 Avril 1922

	Trả mặt	Trả sau
Ngân hàng Đông-Pháp	34 3/4	34 5/8
Ngân hàng Hongkong Shanghai	34 3/8	34 1/2
Ngân hàng Chartered	34 3/8	34 3/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 30 Avril 1922

Ngân hàng Đông-Pháp		48 26
Ngân hàng Hongkong Shanghai		48 27
Ngân hàng Chartered		48 30

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 30 Avril 1922

Về lợi 3 %.	57 f. 75		Về lợi 5 %.	1920	90 25
Về lợi 5 %.	1916	93 25	Về lợi 6 %.	1920	94 00
Về lợi 6 %.	1918	62 45			

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợlớn bao trả lại 4 mối trăm xí lô

Vinhlong	4 f 40 tới 5 f 60
Cờ-công	5.10 — 5.25
Rài - xám	5.00 — 5.20
Mễ - lức	5.70 — 5.40
Nàm - vàm	4.15 — 4.50
Giá thường thường bực trung	4.70 — 5.07

Giá gạo chở đến tàu không tính thuế suất công bao lấy luôn, giá một trăm kilô

Gạo Annam nº 1 25 % tấm, tận	9 80 tới 10 20
Gạo Nhựt-Bổn nº 2 40 % —	8.80 — 9.20
Gạo Java nº 3 50 % —	8.15 — 8.40
Tấm	7.10 — 7.25
Cám	3.30 — 3.55

Thịt heo

Giá mỗi kí-lô. — Đuôi 0 70 — Phổi-lá 0 80 — Xương sường nhỏ 0 70 — Gan (lóc) 0 40 — Đầu 0 40 — Cằng 0 60 — Mỡ (bang nhỏ) 0 80 — Mỡ (bang nhỏ) 0 60 — Tim 0 70 — Trái-cật (reguons) 1 50 — Ngực 0 50 — Sốs-sát 1 50 — Mỡ (nội cật mỡ) 0 60 — Xương giá (Fausses côtes) 0 80 — Lưỡi 1 00.

Giá mỗi cái. — Óc heo 0 10.

Thịt dê

Giá mỗi kí-lô. — Sốs-sát 0 70 — Bộ-dẫn (Boudins) 0 60 — Phổ-mách heo (Fromage cochon) 0 80 — Lại-xường nhỏ (tendrelines) 0 80 — Ba-tê (Pâté) các thứ 0 80 — Thịt heo rô-ti 0 90 — Cằng heo cán 1 00 — Óc 0 80 — Langue tourrée 1 00 — Đuôi heo 0 80 — Sốs-sát bên Tây 0 90 — Phổ-mách gruyère.

Thịt dê

1 cằng mỗi kí-lô — Gan 1ộn 0 20 tới 0 40 (trọn cái) 0 80 — Bộ-dẫn 0 60 — Lòng 0 20.

Lòng bò

Giá mỗi kí-lô. — Lòng bò 0 20 — Lòng bò con 0 60 — Gan bò 0 80 — Gan bò con 0 50.

Giá mỗi cái. — Đầu bò con 1 20 — Óc bò 0 25 — Óc bò con 0 30 — Cằng bò hay là bò con 0 10 — Lưỡi bò 0 30 — Lưỡi bò con 0 20 — Tim bò 0 20 — Lòng bò 0 15 — Cái cầu bò (rin) 0 04.

Thịt trâu

Giá mỗi kí-lô. — Đuôi trọn cái 1 00 — Buồi chặt nhỏ ra 100 — Vai chặt nhỏ ra 1 20 — Vai trọn cái 1 00 — Ngực 0 80 — Cật 0 80.

Giá mỗi cái. — Lưỡng sương (costelette) từ 0 15 tới 0 20 — Trọn sấp, gan, lòng, trái cật 0 40 — Óc 0 15 bộ cật lăng (tripes) 0 40 — Cằng 0 20 — Đầu 0 70.

Thịt bò

Giá mỗi kí-lô. — Đuôi 1 cằng — Khương-chơn cả nẫu sập 0 30 — Bộ-dẫn an bip-tech 0 45 — Ngực 0 26 — Trái-bầu giá 0 40 — Vai cả xương 0 30 — Vai không xương 0 45.

Thịt bò con

Giá mỗi kí-lô. — Đuôi 3 30 — Xương-sường nhỏ rosteetiss) 0 30 — Ngực 0 30 — Vai 0 30 — Khương-chơn 0 35.

Tàu chạy Cau-Pten, Leo, Saopras và Ba-Thiên

Chiếc Baltanthong ngày thứ ba 2 mai 1922 9 giờ tối chay

Chiếc Hainan, ngày thứ năm 4 mai 1922 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cao-Mên và Léo

Chiếc *L. Blanchet*, ngày thứ bảy, 6 mai 1922, 9 giờ tối chạy

Tàu chạy Lục-Tỉnh

Chiếc Annam, ngày thứ hai, 1er mai 1922 9 giờ tối chạy

Chiếc Khmer ngày thứ sáu, 6 mai 1922 9 giờ tối chạy

Tàu chạy Cap và Baria

Chiếc Khmer, và Namky, chạy ngày thứ hai, thứ ba, thứ năm, thứ sáu 8 giờ sớm mai chạy, ngày thứ bảy 12 giờ trưa chạy

Chạy êm ru

Một cái Ô-tô **Buick** *lớn 6 máy*
Một cái Ô-tô **Citroen** *nhỏ*
Của M. Nguyên
Gérant Salgon Palace Hotel
98 Bd Charner
Để tiếp gui-khách đa-ngoan,giá rẻ.
Chauffeur giỏi và cẩn-thận lắm

Miền điền nông vụ

Giá cho phải tính thuận nhau, mà mua bán :

Lúa ; giá 100 gia, nỗi 46 cân ăn-lê trừ ra xử-khyab, nỗi cọ phần nữa.

Gạo-trắng : giá 100 gia, nỗi 75 cân ăn-lê ;

Tấm : giá 100 gia, nỗi 72 cân ăn-lê ;

Bột trắng : giá 100 gia, nỗi 45 cân ăn-lê ;

Tính mua gửi-hai nầy trong tuần, mùng ngày 25 mars 1922 ;

Trời cứ mưa lớn-tại Amherst mưa dặng 2 ngón 32 nước ; còn tại Rangoon, thì được 1 ngón 20 nước « ngón—là Pouce—là tiếng cân-hương của An-lê, một pouce, bằng 27 li langsa—27 millimètres». Còn trong mười quận khác, thì cũng có mưa ít ít. Trong quận Minbu, thì người ta còn đương dập lửa, và đề lúa ; còn miền trên—bắc Miéng điền, thì mùa gặt hái gần xong, còn gác thứ trồng-ira khác, thì đương làm tới như thường.

Kỳ lúa mùa hè nầy, thì đã gieo rồi, trong vài quận — còn lúa, con đứng, thì mùa nầy coi bộ khá khá.

Lúa : Lúa chở đến, cũng vira thường, còn giá lúa, thì mười lắm ; giá định là từ 195 tới 198 roupiesché chở theo xe lửa, còn từ 198 200 roupieschở đường sông-rạch ;

Trong tuần mãng ngày 1er avril 1921 thì giá định từ 175 tới 180 roupies.

Tại Akyab: Lúa chở đến thường thường. Giá cho, lên đến 91.8 roupies theo thứ Larcong và thứ Nacreuzic. Trong tuần, mãng ngày 1er avril 1921—thì giá chợ, định từ 94 tới 95 roupies.

Tại Bassein : Lúa chở đến thêm nhiều, giá chợ manh mẽ, 195 roupies. Trong tuần mãng ngày 1er avril 1921, giá chợ là 175 roupies.

Moulmein : Giống lúa Konkyée, chở đến it lắm, giá lại lên tới 200 roupies. Trong tuần mãn ngày 1er avril 1921—Giống Konkyee, giá 185 roupies.

Bán Rẻ

Hãng **A. RICHAUD** có bán máy nhỏ đánh chữ đem theo đi đường rất tiện.

Giá là. . . . . . **300** quan.

ĐÁ MÀI DAO bề dài một tấc tám, bề ngang ba ly và bề dầy hai ly.

Giá 12 tấm 1 đồng

Đá tròn có tai quây bề một một tấc rưỡi để mài dao, lưỡi hái, búa, riều, rựa phần phát cỏ, vân vân

Giá 1 2 tấm 9 đồng 6 cắt

Đá thiệt tốt

Ai muốn mua xin gởi thơ cho ông **J.BRUNEL** ở tại Tourcham ông sẽ lập tức gởi theo nhà thơ coutre remboursement chẳng sai

Trăm năm không phai

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

83 73, Boulevard de la Somme Saigon.

(ngang gare xe lửa giữa chợ-cũ)

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, vẻ được 8 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẻ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẻ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ các-hạch có biên rẻ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

It khi có

Có người muốn bán 34 cái xe kéo, còn tốt tắm. Thiệt là dịp tốt đó ai, là giá bán rất rẻ tắm.

Ai muốn mua xin đo nơi hay là viết thơ) M Ly-Chi. chez chef rizerie *Bang-leck-Guan — CHOLON.*

AI MUA

Có dịp bán một cái xe hơi hiệu **CHANDLER** còn mới, và hai cái bành secours.Ai muốn mua xin đến số nhà 42, *đường Amiral Dupré*, SAIGON.

Lời rao

Cho máy ông thợ chụp hình, dâu thiện nghệ dâu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có ; tinh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v. . .

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẻ cửa (Peinture) bao sẽ bán hết chẳng được.

Có khuôn đề lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhứt là bộ hình khắc, chạm thì lắm.

Có chụp hình cho, giấy thuê thân nữa.

Có bản kiểu, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1,2 brillant contraste tới hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 c 25 còn hộp nhỏ tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu đề lớn hình mấy xứ nông nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

MUỐN BÁN

Tiệm **TẠP-HÓA** và tiệm **MAY** ở đường *Amiral Courbet, số 32, Saigon* sẽ bán.

Ai muốn mua xin lo nơi đó.

Lời rao

Au milieu des ris les clos meurs

Nên đông thể Cao su pneus C.G.M cho xe tải.

Vo (easyeoppes) hạng nhứt, mới cập 12 a 0

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hang Bắc Cao su, ở đường Catinat Saigon.

Xe máy đạp hiệu ALCYON

đua ăn hạng nhứt

Hôm bữa khai trương Trường đua xe máy đạp tại Saigon, bên phía mấy người Langsa đua lảnh phần thưởng của quan Toàn-quyền ban thì M. Le Stunff ngồi xe máy đạp hiệu ALCYON ăn hạng nhứt.

Còn bên phía mấy người Annam đua lảnh phần thưởng khai trường thì M. Trần-văn-Thinh hạng nhứt, M. Trần-văn-Chánh hạng nhì, hai vị ấy cũng ngồi xe máy đạp hiệu ALCYON.

VIN TONIQUE ET BI-NUTRITIF

DU DOCTEUR RIP

Vệ-sanh TUỔI của Lương-g RIP chế

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cùng là trán kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, với thầy ngày xuân đã thốn uốn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cốt lão thành đồng, mặt mày tươi tốt, coi trẻ, lại mạng bơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đờn bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, những kẻ hao tổn tinh thần hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, đa thịt đỏ săn, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi vé là ba đồng bạc.

Có trữ bán tại tiệm thuốc **Tây** ở *đường Marti số 190, Cholon.*

Dépôt **PHARMACIE FRANCO-ORIENTE 190, rue de Marins CHOLON.**

XIN GHÉ MẮT

Ở đường Catinat Saigon mới mở ra một cái tiệm bán đủ đồ gia vị, nào các thứ rượu chát, rượu Champagne, nước suối, bánh bộp, nào dầu thơm, đồ dùng theo việc nấu nướng, đồ bằng pha-ly, bằng sành, đồ bạc, đao, nĩa, muỗm, mức, đủ thứ trái cây tươi bên Đại-pháp đem lại mỗi chiến tàu.

Bán sỉ, bán lẻ.

Giá rẻ hơn các nơi. **Gởi** đi khắp lục châu, gởi **hàng**, đem tiền tới nhà thơ lảnh (**contre remboursement.**)

Epicerie Saigonnaise **HỒNG-VĂN et A-PHÁT** 145-147, 149, rue Catinat SAIGON

Xin qui quan, các ông các bà có điệp đi Saigon ghé lại tiệm tôi mà xem công cuộc chúng tôi buôn bán.

廣東二天堂大葯房 NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

38, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations ou substances de la Pharmacopée chinoise. Elles paraissent ne présenter aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, interne ou externe, aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Sao lục từ bí bằng Institut Pasteur, Saigon ngày 15 Octobre 1921 chứng rằng :

Các thứ thuốc của tiệm tôi nói trên đây đều làm bằng mấy vị thuốc bên Trung-hoá. Thuốc của tiệm tôi không có món chi làm hại hết, miễn là trong khi dùng hoặc uống hoặc thoa, thì phải cứ coi theo các lời dặn hay là coi theo nhãn Nắt lắc mới đều là thuốc của tiệm tôi để lâu chẳng hư.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG **THANH TÂM NGƯU-HOÀNG HUỜN**

Thuốc nầy có thể trị nam phụ lão ấu, thình linh mê sảng đau chân ; hoặc trúng phong trúng khí bất tỉnh nhơn sự, ngậm miệng cắn răng, con mắt lác lưng tay chưn quíu rút, trúng thử phát nhiệt, ác khí xông nhằm, phát cuồn nhức nhối, giựt tay giựt chưn ; miệng nhão ho hen, lòng ác nhức đầu ; xây xẩm tối mắt, nhức nhối cả mình ; hoặc bị sơn phong chướng khí, đau thắt ruột gan ; phong đàm ngăn trệ, khí huết chẳng thông ; tiểu bón phách ám, năm ngũ chẳng yên v. v. . . Nhứt thiết các chứng bịnh nguy cấp ấy đều dùng thuốc nầy ; ấy là một thứ thuốc khởi từ hồi sanh phò nguy cứu cấp, công hiệu như thần.

Hễ uống nó vào thì thanh tâm trừ đàm, đã thông cứu khiếu lại tiêu trừ ác địch tức khắc an nhiên.

Chi như con nít mà bịnh kinh phong, cảm mạo phát nhiệt, sanh bịnh đa-đề, khó khè ọc sữa, tích trệ đau bụng thảy đều dùng được.

Người lớn uống lần lần phải nồng một hườn như bình đau lâu phải uống gia bội ; **uống** với nước gừng.

Con nít phải uống nửa hườn, nếu là bịnh hệ lấy nước cho uống với thuốc, hoặc hòa với sữa mà cho uống, hoặc thoa nơi nôn vú mà cho nó bú, hiệu nghiệm như thần.

Phương thuốc nầy từ được Tổ truyền đến nay, bổn đường hằng gia tâm nghiên cứu rồi chọn những thượng phẩm được hiệu tuấn y theo phép chế ra mà làm hườn ; uống chừng nào hay chừng nấy.

Kỉ án cá và đồ rau cỏ sống sít lạnh lẽo, cũng kị đồ bằng sắt.

Đờn-bà có thai chẳng nên dùng.

Chư tôn có mua, xin hãy nhìn cho kỹ cái nhãn Ông PHẬT kẻo lầm đồ giả.

Giá mỗi hộp gồm 4 hườn . . . 0 $ 80 — Hộp gồm 2 hườn . . . 0 $ 50
« hộp cây 4 hườn, . . . 0 80 — Hộp cây 2 hườn. . . . 0 50

Hỏi các ông chủ có XE-HƠI ! *Nếu xe hơi của các ông có bảo-hiểm mà nay đã hết hạn rồi muốn gia thêm.*

XIN CÁC ÔNG NHỚ LẠI : Tại hãng Đông Pháp bảo-hiểm mà bảo-kiết cái **xe hơi của các ông** thì các ông được có lời từ 30 cho đến 35 phần trăm rẻ hơn các hãng khác. *Xe cầu các ông có sự gì ngay hãm thì hãng bồi thường lập tức.* Khi vậy các ông viết vài chữ cho hay, hoặc lại nói riêng, hay là có dây thép cho hay, chẳng cần làm tờ giấy gì, *hãng lần đem xe khác lại thế hành cho các ông, khi xe của ông vì lâm mà chẳng chạy đặng.* *Xin hỏi hãng :* **SOCIÉTÉ FRANCO-BELGE D'EXTRÊME-ORIENT** *đường Lafiore số 27, 29 — SAIGON.*

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KÍNH NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vận là cư-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; ại nhờ có người Tây và người Nam thấy thấy đều tín cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người ban hàng mà bán thuốc, hoặc tuồn theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế; chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta lấy rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

京 NAM-KINH 南

CAFÉ & RESTAURANT

Saigon, nos 11 & 13, rue Lefèbvre, Saigon

Bổn-hiệu được bền vững cũng nhờ ơn chư-vị chiếu cố; Nên phải làm cho vừa lòng chư-vị. Bổn-hiệu chẳng nệ tổn hao, mới đơn lại 2 càng phố lửa rọng rải, sửa cách lầu thời tinh anh sạch-sẽ. Trên lầu có phòng riêng để qui-khách dải tiệc.

Café & Restaurant Nam-Kinh
SAIGON, N° 11 & 13, rue Lefèbvre, SAIGON

LỄ PÂQUES 1922

Nhà hàng Cơm-tây hiệu NAM-KINH khai trương tại 2 càng nhà mới ở đường dải Hà-ba, số 11 và 13, rue Lefèbvre, n° 11 et 13. Đặt tiệc Bổn-hiệu tây lòng khách.

Việc nấu nướng, bánh trái và chưng dọn cỗ-bàn Boy. tiếp điều thiện nghệ.

Xin đến một lần chắc dặng vừa lòng.

TIỆM BÁN VÀNG TÂY

HIỆU

CON RỒNG VÀNG

Ông GIUNTOLI *Chủ-nhơn ở tại đường Catinat môn bài số 135 và 143, gần bên Pháp-Việt Khách-lầu*

(Grand Hôtel de France)

Kính mời chư quí bà và chư qui ông dời gót ngọc đến tiệm ổng mà mua đồ Nữ-trang. Nội Saigon có một mình tiệm nầy bán đủ các món đồ Nữ-trang làm theo kiểu Annam cho bạn đồng-bang ta dùng. Chẳng thiếu chi là hoa-tai, cà-rá, dây-chuyền, đồng-hồ, mài-day bằng vàng, bằng bạc, trơn hay là có nhận đủ thứ hột xoàn.

Cũng có bán đủ thứ kiểu soi con mắt bằng ni-kên, bằng vàng và bọc vàng, kiểu thiệt bằng thấy tính, trong cả hoàn-cầu đều ưa dùng và các lương-y cũng đều nạp dụng.

Còn hột xoàn thì chẳng thiếu thứ chi: lớn có, nhỏ có, nước trắng thiệt tốt, hoặc chưa nhận, hoặc làm sẵn trong cà-rá, bông tai đã kiểu.

Ông GIUNTOLI, chủ tiệm vàng hiệu CON RỒNG VÀNG, hồi trước có làm thợ bạc và thợ làm đồng-hồ, nên biết coi cai quản các người làm công.

Chư qui bà và chư qui ông có mướn làm hay là mướn sửa đồ Nữ-trang thì xin đem tới tiệm nầy, thiệt sẽ được vừa lòng chẳng sai.

Trong Lục-châu chư qui-bà và chư qui-ông có cần dùng đồ Nữ-trang thì xin hãy đến tại tiệm « CON RỒNG VÀNG » nầy vì tại tiệm nầy bán đồ thiệt tốt và giá rẻ hơn các tiệm khác.

NAY KÍNH.

Hướng truyện

BỐI MẶT ĐÁ NHAU

Cách vài hôm nay ở tại nhà Bảo-sản trong một tòa Y-viện kia có một chị Khán-hộ bị quan thầy thuốc quở trách rất nặng vì cớ lỗi dám tự tiện đuổi ra mà không nhận đem vào nhà Bảo-sản một người dân bà đẻ, đã thế mà lại nói những lời vô phép với người dân bà có thai ấy. Nghe đâu nguyên là một cô vợ ông Phán ở tòa kia có thai đã gần ngày mới đến nhà Bảo-sản. Khi vào đến trong mình mệt nhọc quá cho nên mặt mày buồn bã nói năng biếng nhác có lẽ vì thế mà không ứng đáp cho bằng lòng và không chào thưa cho phải cách với những thói làm sang dại của những chị Khán-hộ thường ngày hay tự tánh kiêu căng, có lẽ vì thế mà đã không cho vào nhà đẻ lại buông những lời bất kính làm cho bà Phán phải tức giận ra về, mà các cô đỡ không ai hay cái sự bạc đãi của chị Khán-hộ ấy đối với cô Phán kia sư tử cả. — Cô Phán tức giận về nhà mách lại với ông Phán. Ông Phán lấy làm bất bình lắm, liền đi đến tìm quan thầy thuốc chủ-sự ở nhà Bảo-sản ấy, Thưa rõ sự ấy. Quan nghe rõ lấy làm ngạt-nhiên mà thết nạt quở trách chị Khán-hộ ấy là nghiêm thiết và răn đe rằng ấy là lần thứ nhứt thời quan đe rằng ấy là lần thứ nhứt thời quan đe rằng ấy là lần thứ nhứt thời quan còn dung tội cho, nếu lần sau mà còn thế nữa thời là phải cách chức. Quan đã nghiêm trách lại còn giảng giải cái nghĩa tương-ái tương-thân của người đồng-bào và cái cách nhân-từ của nơi Y- iện đối với người có bệnh, hoặc người có thai-sản thời phải nên hết lòng nhân-từ mà cứu giúp mới phải là cái nghĩa-vụ của Y-khoa. Chị Khán-hộ nghe rõ mấy lời răn đe thời xin lỗi, còn bà Phán ấy liền được tiếp vào nhà Bảo-sản, ngay. Và quan thầy lại an ủi cô Phán được vui lòng mà sinh sản.

Ôi! lời xưa có câu « khẩn điều bọc lấy giá gương, người trong một nước phải thương nhau cùng ». Cái thương ấy tức là thương kẻ đồng-bào đồng-loại, chẳng nhưng là người một nước phải thương mà thôi, hãy xem như quan thầy thuốc vừa kể trên kia, ngài là một người Thượng-quốc mà biết thương người nước ta, chăm nom cho người bệnh một cách rất cẩn mẫn lại có lòng nhân từ, ở kinh-thành gần xa đã nức tiếng. Người bệnh trông thấy ngài chẳng khác chúng-sanh trông thấy phật. Thế mà chị Khán-hộ kia nỡ lòng nào lại bỏi mặt đá nhau! Thế chẳng trái với đạo làm người lắm ru.

FABRIQUE de CASQUES EN LIÈGE CAOUTCHOUTÉ

La Croix

MARQUE DÉPOSÉE

NHÀ LÀM NÓN BẰNG CÂY LIA TẨM CAO-SU

DƯƠNG-VĂN-THIẾT

208 *Quai de Belgique. — SAIGON*

Kính trình quí vị biết, chúng tôi mới mở một tiệm làm nón bằng cây lia (liège) tẩm cao-su. Vậy xin quí vị chiếu cố đến nghề mới là của chúng tôi dụng nên ở trong xứ mình.

Những nón của chúng tôi thì rất nhẹ, chắc chắn lắm, kiểu thiệt khéo, thông hơi nhiều, không có nấu một được, những đồ phụ tùng làm nón toàn là hạng tốt giá hạ hơn các nơi.

Chúng tôi có đủ đồ về nghề làm nón theo phương pháp âu-châu. Vậy chúng tôi đoan chắc có thể làm đúng y như kiểu riêng của các nhà buôn nón đặt chúng tôi làm, nhà buôn nào muốn mua cối nón bằng cây lia (liège) để về lợp lấy, chúng tôi cũng bán. *Có để bán tại tiệm* ĐÀO-HƯỜNG-MAI 46-48 Rue Catinat Saigon, là một tiệm lớn chuyên bán những đồ Mỹ nghệ của con nhà Nam.

Kính trình

DƯƠNG-VĂN-THIẾT

Nếu quí vị muốn hỏi hay điều chi về việc buôn nón, xin viết thơ cho M. Duong-van-Thiet, 208 Quai de Belgique Saigon. Cây lia (liège) là thứ cây ở Âu-châu thường dùng làm nút và và làm nón.

OÁN-HỜN-QUÂN *THỨ SÁU*

in rồi, thứ bảy còn tiếp

Hài đàm

NGƯỜI HƯỞN ĐÃI

Mít và Xoài tính qua ngày mai sẽ đồng nhau đi Mytho.

Toan tính nhau xong rồi, ngày mai Mít qua sớm kêu Xoài, thì thấy Xoài còn dương thắt *ca ra oách*. Mít mới hỏi Xoài mau mau đi sợ trễ xe lửa. Xoài cũng hoan thai mà sấm sửa không chút gì nao.

Khi rồi 2 người đắc ra Gare thì thấy xe đã sùp lê chạy rồi, phải đành chịu trễ.

Mít nghĩ lại nỗi giận lên mới nạt Xoài mà rằng: « Cũng vì cái cà-ra-oách anh thắt đi cột lại mà trễ hết một chuyến xe thấy không! Tôi đi hỏi mau mau mà làm hơi ông lớn, bây giờ phải đợi trót mấy giờ nữa mới có xe! »

Xoài nghe Mít mắng mình cũng giận mở hết lớn rằng: « Chớ phải anh dừng hỏi tôi, để tôi sấm sửa trang hoàng, thì ra kịp chuyến xe sau, dâu phải đợi mấy giờ như vầy! »

Đ. T.

Kính,

Cùng chư quí vị trong cả lục-châu đặng rõ:

Hằng tôi mới mở một cửa hàng sửa đủ thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng dùng theo mấy thứ máy như là xe-hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy v.v. Nói tóm một đều là trong cả vật dùng theo công-nghệ loại kim, hầu giúp tiện cho chư quí vị khỏi bề lo lắng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵn lòng cần giúp đặng vừa lòng. Rất rẻ, rất mau hơn cả những xưởng bổn kia, lại tùy theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất gội nhuần.

Kính đối,

Atelier de Garage Ardouncha

430 & 432, R. Paul Blanchy

à SAIGON.

DẦU MỐI

HIỆU

MAZOUT

Bấy lâu nay thường nghe anh em phàn nàn vì không có thuốc chi hay là dầu chi đặng trừ cho tuyệt loài mối mọt phá hại nhà cửa, quần áo, tủ bàn, ván ván...

Vậy anh em hãy mua thứ dầu mối hiệu MAZOUT *mà dùng thì chắc trừ được giống độc ác đó.*

Các tiệm thay mặt cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles *đều có bán thứ dầu mối hiệu* MAZOUT.

Cho mấy chủ xe kéo cho mượn
Trong Lục-châu các tiệm
thay mặt cho hãng
Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles
đều có bán thứ dầu hôi nầy

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm đều chi, xin viết thơ cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường *Boulevard de la Somme, số 100.* Chỗ hãng sẽ hồi hồi ấm lập tức

SAM-QUANG-HUNG

TIỆM BÁN VÀNG LÁ

ở đường Canton, số nhà 46 — CHOLON

堤岸岑廣金舖

Bổn-hiệu chánh lập tại Hongkong đã có mười mấy năm rồi, *chuyên ngành bán vàng lá* thiên-hạ đều biết danh. bổn-hiệu muốn cho qui-khách tiện giới, nên năm 1921 lập thêm một tiệm ở tại *Cholon đường Canton số 46.* Nếu qui-khách có mua vàng lá thì hãy nhìn cho chắc cái nhãn PHI-HÔNG thì khỏi lầm đồ giả.

CHOLON, SÂM-QUANG-HUNG,
Cẩn cáo,

Kho trữ đồ hoàn cầu

MAGASINS UNIVERSELS

187, Rue Catinat, SAIGON

CÁC MÓN ĐỒ

Bán sau khi tính sỗ, giá riêng

Đồ dùng theo bàn ăn, *kiểu Louis XV*, khăm trải bàn 140×140 6 bộ đồ dùng ăn — nguyên bộ	18$00
Đồ dùng theo bàn ăn, bàn đỏ, thiệt tốt, khăm trải bàn 140×140 6 bộ đồ dùng ăn — nguyên bộ	20 00
Đồ dùng theo bàn ăn, nữa chỉ và nữa bông vải, có vẻ hình bàn cờ và bông nhỏ khăm trải bàn 160×24 thứ thiệt tốt — 12 bộ đồ dùng ăn	25 50
Khăm trải bàn, bông vải trắng, có vẻ hình bàn cờ và bông bề rộng 1m40 Giá một thước	3 40
Khăm trải bàn, bông vuôn đỏ và trắng, chỉ thiệt tốt, bề rộng 1m40 1 thước	4 00
Khăn để bàn ăn, có vẻ hình bàn cờ, hỗ văn đỏ, 65×70 — chục 12 cái	11 50
Khăn để bàn ăn, có vẻ hình bàn cờ, bằng bông vải trắng thứ tốt, 65×70, 12 cái	15 00
Khăn để bàn ăn, có vẽ bông, bằng bông vải trắng, thứ tốt, 65×70 chục 12 cái	16 00
Dù nhựt bổn, dù thường, (màu tím, marron, xanh, vẹt cán tre 1 cây	5 00
Đồ dùng theo bàn rửa mặt, có seau và bình dựng nước émail, tốt nhứt hạng nguyên bộ	5 90
Máy vận nước, để rửa tay, émail tốt nhứt hạng 1 cái	6 50
Seau đựng nước, ở trong bằng sành 1 cái	7 00
Thùng để nấu đồ giặt, bằng tôle, không sét, đựng được 55 lít 1 cái	7 75
Chưng đèn cây, bằng đồng nickelé 1 cái	2 25
Đồng hồ chuông, nickelé, bảo lãnh sức chạy) 1 cái. 4 đồng hay là	3 50
Máy ép khoai, 1 cái	1 50
Tủ nhỏ, khóa thiệt chắc — bằng thép có vân, 2 chìa 1 cái	6 75

HÃNG

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Garage S.I.T.

Làm Đại-lý cho cả Đông-Pháp những:

Xe-hơi hiệu DEDHAYE
Xe-hơi hiệu FORD
Xe-hơi hiệu ESSEX
Tàu-hơi hiệu NIEUPORT
Đồ dùng về điện-khí hiệu BALLOT
Có trữ đồ hiệu MICHELLIN

Nhà để xe tuy nhỏ nhưng để xe tinh cẩn người danh giá
Vì bởi giá rẻ mà chỗ làm lại cao thương

Một NGƯỜI THỢ CHUYÊN MÔN ĐIỆN KHÍ ở bên Pháp-quốc, phụ sự tại nhà để xe, đặng lo trong việc máy-móc chạy bằng điện-khí và thử cho xe chạy.

CÓ ĐẶT CÁC THỨ MÁY CHẠY BẰNG ĐIỆN

CÓ BÁN ĐỦ MÓN ĐỒ ĐIỆN - KHÍ

Bược mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères *có trữ mà thôi*

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hỏi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE ngài sẽ gởi cho không

PENSIONAT

Khuong-hưu-Phùng.

VINHLONG.

Préparation rapide au Certificat d'Etudes primaires.

Nuôi kỹ, dạy cẩn. Thường năm thường thi đậu nhiều; nên học-trò càng ngày càng đông.

Năm rồi thiếu chỗ nên bổn-trường mới mở thêm rộng nước đặng ba mươi chỗ ngồi.

Qui-ông qui-bà muốn cho con học, xin viết thơ trước, lựu trường sẽ có chỗ dành.

Pension complète.

Giá tiền trường:

Lớp nhứt (thi bằng cấp sơ-học) và lớp nhì	14$00
Lớp ba, lớp tư và lớp năm	13 00
Lớp sáu (học chữ quốc-ngữ)	12 00
Demi-pension.	
Lớp nhứt, và lớp nhì	10
Lớp ba, lớp tư và lớp năm	09
Lớp sáu (học chữ quốc-ngữ)	08
External.	
Lớp nhứt, và lớp nhì	06
Lớp ba, lớp tư và lớp năm	05
Lớp sáu (học chữquốc-ngữ)	04

Cách-thức trường có in sẵn từ bổn, xin viết thơ hỏi, bổn trường lập-tức gởi cho.

Ngày lựu-trường : 17 février 1922.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường LURO môn bài 99 và 101

ĐẤT-HỘ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu qui khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe ba-ca-bô; cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kim thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mui xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ còn lại chắc chắn có bảo đảm xe đủ kiểu, bán xe cho-mo hàng này giá tiền tây chỉ lại, cho-mo đặt đồ thay trong hãng, kiểu điệu tây, đồ nỉ để xe đóng theo xe xe mui, mà bằng da tây may rất khéo và chắc, cho-mo xem xét, chuông đặt hai tiếng, bình đồ thắp đèn khi đi theo xe. Sơn xe và nhôn xe.

Cải mới đồ khách có cần dùng thì xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi cùng cước của tôi làm, sau có cần dùng mươi chỉ thì phải nhớ cho tôi hay trước thì tôi sẽ cầm sẵn đợi cô.

Cám ơn quí khách đã ưa chuộng, tôi xin hết thảm xuống chỉ giúp gia cả và sẵn lòng hầu hạ.

ĐÈN LÒA đốt có mèn sống.

hiệu BEST WIZARD.

Ít tiền dầu.

không hang hao,

Sáng trắng ngon.

Không hay nghẹt.

Để đốt.

RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN - QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đồ mà thôi.

XE MÁY

« La Semeuse »

Hiện cã Langsa đã bán trong Nam-kỳ có 30 năm rồi.

Hành trình, sự cầm lộn lên xuống được đồ chận bánh.

Bánh sắt cang bánh cây.

Giá sụt nhiều

Người chánh trữ là : ông.

BERTHET CHARRIÈRE và Công-ti tại Saigon đường kinh-lấp môn bài 98.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đồ thì nào, thì chỉ giùm không ai tiền công.

Tại sao mà da xấu ?

Là tại da mình chứa đầy những bọi và mồ hôi rồi nó làm cho hôi ra phải da xấu đã vậy mà mau cũng xấu. Muốn giữ cái da cho tinh sạch mất mẻ, phải xài **sabong** càng tinh, như **sabong Cadum**. Nhờ bọt và nhớt nhiều, không rửa không mà thôi, nó đi thẩu chưa lỗng, làm sạch chưng lông diệu dàng mất mà mà lại tươi tốt như thường.

Đâu cũng có bán giá cỏ 2f.50 mà thôi.

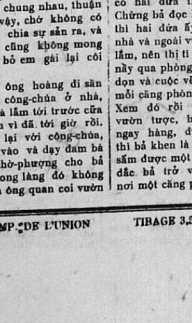

Dán đánh bóng hiệu **MIROR** là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trước trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỬ ĐỂN ÁT CHỊU LIỀN.**

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ : tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER

Một mình trữ bán

Ở đường Ohier — SAIGON

Thời-sự Cẩm-Nang

Thầy bổn chữ « **Thời-sự Cẩm-Nang** » chuẩn đề hiểu ngay là một quyển sách tối cần tối yếu để khảo-cứu việc thời vụ phải thay đổi hoài.

Đã xuất-bản năm 1922, xin gởi đến nhà in ông Nguyễn-văn-Của 157 Rue Catinat Saigon mà mua kẻo hết.

Giá một quyển ..... 2$00

Tự-do diễn-đàn

(Tribune libre)

Ngẫu cùng liệt-qui

Bà lắm phen, Bửu-bảo có luận ngôn rằng nơi mục Tự-do-diễn-đàn nầy. Tiền-bảo riêng để cho liệt qui bình luận cho thỏa nâng ý muốn. Nhưng hỡi, cũng đã lắm phen, Bửu-bảo gặp nhiều cô chỉ bằng thật rằng tên ký dưới bài gởi đến và đăng vào báo đó không phải là tên thiệt của người viết bài ấy; hoặc tên giả, hoặc mượn tên của người bàng xóm mà để dại vào. Ấy là một điều đáng ghe là khiếp nhược, mà người chưa chịu ăn-năn chừa bỏ. Nếu việc quả, mình đốm đương cầm viết chép ra để gương giáp ích, có sao lại sợ mà nặc danh? Hà chưa phải là khiếp nhược chăng?

Vì cái tật khiếp nhược ấy, gây rối, buộc Bửu-bảo từ đây, những bài ở đâu gởi đến, tên ký không rõ, buộc Bửu-bảo không nhận biết, thì Bửu-bảo không ấn hành. Lại cốt những bài ấn hành trong mục nầy, thì Bửu-bảo đề trọn về phần người ký tên gánh chịu lấy những điều càng hệ gì xảy đến; Bửu-bảo không càng-dự.

L. T. V.

* * *

Bói bằng hai cây nuông mùng

Tôi đọc hết bài

Có nên tin Thầy-bói chăng ?

Có nên bỏ đi cho rồi chăng ?

Của M. Huê-Long, Vĩnh-châu (Bạc-liêu), trong Lục-tỉnh Tân-văn số 1125 thì tôi sực nhớ lại năm rồi, tôi có thí nghiệm chơi về sự hai cây nuông mùng khô với nhau như vậy đó. Tôi xin thuật lại cho Lục-châu tường lãm.

Nguyên năm ngoái cô tư M..., ở làng Thành-phố (Gocgng) có hai cây trúc tựa như hai cây nuông mùng ở đâu không biết mà nghe cô nói ở trên núi Điện-bà hay là Đồng-lai chi đó. Cô thấy linh nói xin thỉnh về mà thờ (không biết cô thỉnh tốn hết bao nhiêu và nay cô còn thờ hay không!). Thấy vậy ai cũng đến hỏi thăm và hỏi hai cây trúc ấy linh nghiệm thế nào, thì cô nói là cây nhuông mùng đề bói, hay lắm (cũng bói một cách như M. Huê-long nói đó). Tôi nghe vậy về bắt chước lấy hai cây nuông mùng ở nhà làm thử, thì cũng quả được vậy (*chà, của mình cũng linh nữa hè!*). Tôi để hai cây nuông mùng nằm cho cân-trên hai bàn tay sẹc, rồi cô vô mà chống nạnh, hai bàn tay ngửa lên, mấy ngón tay chồi vào không. còn hai ngón tay cái giơ thẳng ra, chớ không vịnh hai cây nuông mùng, như cô tư M... biểu ; hoặc tôi mấy tuổi, xin khô mấy cái ; hoặc tôi sống được bao lâu, xin khô mấy cái cho tôi biết, v... v... Vái rồi chừng một vài phút, thì thấy hai đầu cây nuông mùng dương dan ra xa, lần lần xáp lại gần, rồi khó nhau. Tôi đem thử nhiều người, thì tôi thấy nó khô không chừng, khi mau, khi chậm, khi nhiều, khi ít. Nếu hỏi tuổi, có khi nó gõ trúng gắt (dán-bà thấy dễ tin) nhưng phần trúng thì ít, chớ phần trật lắm nhiều. Có người cầm nó khô chừng vài ba cái rồi ngưng một chập, mới khô nữa ; có người cầm nó lại khô, ổi thôi. liên tu bất tận, không biết bao nhiêu mà đếm. (Không biết, nếu rủi gặp một người cầm nó khô như vầy rồi ông Thầy-bói ấy nói sao hả ? Chắc ông sẽ nói : « Đồ là tuổi của bà con trong nhà gồm lại chờ gì ». Đó tôi liền thuật lại cho anh em quen nghe mà làm thử chơi cho biết tại đâu mà ra vậy, thì ai cũng làm được cả. Có người nói mấy cây nuông mùng cũ làu chừng nào lại khô nhiều chừng nấy ; có người nói không vái nó cũng khô nữa. (Vậy thì cây nuông mùng nào cũng có linh hết sao ? Và chẳng biết hai cây nuông mùng của ông Thầy-bói mà Huê-long thuật đó là cây ông sắm sẵn hay là của nhà ông đến làm ?). Tôi thiết nghĩ hãy làu chắc là tại cái tinh cảm (la sensibilité) của người mà sanh ra, nên mới có người cầm nó khô nhiều, người cầm nó khô ít, chớ chẳng dè là tại mạch máu chuyền mạnh, yếu như M. Huê-long đã thí nghiệm tìm ra vậy. Tôi tưởng, nếu lấy hai cây tựa như hai cây nuông mùng mà làm thử, thì chắc có lẽ cũng đặng vậy. Nay tôi thấy M. Huê-long nói có ông Thầy-bói làm cách nầy, nên tôi mới thuật lại, xin cô bác làm thử, thì sẽ biết, rồi mới nói lại cho bà con quanh xóm hay mà ngừa cho khỏi lầm tay Thầy-bói dối ấy.

Đời rất nên xảo-trá, hễ thấy tin dị-đoan thì hay mắc, hay lầm lắm. Ai ôi ! Rằng xét lấy ! Chớ tin Thầy-bói mà tốn tiền !

Thầy-bói Gocong.

TIỆM BÁN ĐỒ CHỤP HÌNH

HIỆU

"Photo Nadal"

Ở đường Catinat, 120

HOA ẢNH CÁCH HUÊ-MĨ

Hình lồng quyển	
6 miếu giá	5$ 00
12 miếu giá	9 00
Hình Cartes postales	
12 miếu giá	4$ 00
Hình nhỏ	
12 miếu giá	0$ 80
Hình dán giấy hình : 3 miếu giá	0 50
Hình dán giấy thông hành : 2 miếu	1 50

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

Những đồ phụ tùng, kiểu chụp hình, giấy, và máy chụp hình,

Đồ phụ dùng về hãng dầu : Các thứ màu, Viết chì màu, đồ vẽ, bố, bản chải, chơn bàn, hộp đựng đồ đồ dùng, cây cọ giấy, mâu trộn v. v.

Máu nhuộm nhứt hảo hạng nhuộm đã thử hàng giờ : Vải, hàng, lụa tơ, chỉ v. v.

Hỏi giá và mục-lục.

MANUFACTURE SAIGONNAISE

DE

CARREAUX & MOSAIQUES

MAISON FONDÉE EN 1909

Rues d'Arras & Lucien Lacouture à Chodui

SAIGON

MARQUE DÉPOSÉE

Hãng làm **GẠCH BÔNG** bằng **XI-MĂNG** để lót nhà, nhiều kiểu gạch mới rất xinh đẹp làm sẵn rồi trữ trong hãng đặng khi nào có ai mua thứ nào thì có sẵn liền. — Giá bán rẻ hơn các nơi.

GẠCH BÔNG làm bằng **XI-MĂNG** đủ thứ mẫu tốt nhứt hạng bên Pháp-Quốc đem qua, bởi vậy cho nên gạch của hãng tôi có danh tiếng nhiều, vì gạch thiệt chắc và nhiều mẫu xinh đẹp lắm.

Xin chư-tôn đến viếng hãng tôi ở tại Chợ-đủi (Saigon) đường d'Arras (trước trại lính tập Ô-ma) thì chư-tôn sẽ đặng chủ-nhơn tiếp rước tử tế và sẽ tỏ bày những điều cần-yếu mà chư-tôn muốn biết.

Xin chư-tôn viết thơ cho chủ-nhơn mà xin mục-lục (catalogue) đủ giá tiền.

KHOÁN CHẤT THUY

(Nước suối kim thạch)

VICHY VICHY ETAT

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve.

Trị bịnh đau bộ, bịnh đau bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (kế) — Đau mấy chỗ lật-lác.

VICHY GRANDE-GRILLE và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tỉ, thương nhiệt

Hãy coi chừng đồ giả giạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ETAT ĐIỀU TỄ

SEL VICHY-ETAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ETAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ETAT dùng để cho mình đọn nước ki *Mini-khi-chất.*

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp theo)

Ông chết để sự sản lại nhiều, ba anh em cũng ở chung nhau, thuận thảo như trước vậy, chớ không có mong lòng phân chia sự sản ra, và hai ông hoàng cũng không mong đường hoạn mà bỏ em gái lại cô-quê một mình.

Ngày nọ hai ông hoàng đi săn bắn, duy nàng công-chúa ở nhà, một mụ vãi già làm tôi trước cửa xin vào đọc kinh vì đã tới giờ rồi. Nô-bộc vào bẩm lại với công-chúa, công-chúa cho vào và dạy đem bà già ấy đến chỗ thờ-phượng cho bà đọc kinh. Bởi trong làng đó không có đền thờ ; nên ông quan coi vườn có ngăn một chỗ trong nhà, để thờ-phượng và ai có muốn đọc kinh thì ông cho vào đó mà đọc. Công-chúa dặn nô-tì, chừng bà già đọc kinh rồi thì đắc bà đi coi cho biết nhà và vườn tược, rồi đắc bà đến cho công-chúa.

Bà già vào đọc kinh thì ngoài cửa có hai đứa thị-tì đứng chờ bà. Chừng bà đọc kinh rồi, bước ra cửa thì hai đứa ấy mới bà đi coi trong nhà và ngoài vườn. Bộ bà sẵn lòng lắm, nên thị tì đắc bà đi xem phòng nầy qua phòng nọ, bà thấy đồ chưng dọn và cuộc vẻ vời và sắp đặt nơi mỗi căng phòng, bà khen ngợi lắm. Xem đó rồi thị-tì đắc bà ra xem vườn tược, bà thấy cây cối trồng ngay hàng, dường đi quanh quẹo, thì bà khen là tay lắe-phỏ. nên mới sắm được một cái vườn thế ấy, kẻ đắc bà trở vào ra mắc công-chúa nơi một căng phòng rộng rải lắm. Phòng nầy trỗi hơn các phòng khác, xinh đẹp và đồ chưng dọn nơi đó thấy đều là đồ qui báu mắc giá lắm.

Công-chúa thấy bà bước vào, mau miệng nói rằng : bà lão, bà hãy lại gần đây mà ngồi một bên tôi. Tôi lấy làm vui vẻ được chuyện vãn với bà là người tuổi tác, biết tìm đường ngay thẳng mà đi, trọn mình đứng cho chừa. Thật bà làm như vậy là đáng nêu gương cho người tuổi trẻ bắt chước.

Bà già, lẽ thì lại gần ngồi ngay trên tấm xô-pha, mà bà lại khép nép, rồi ngồi ngoài chéo vậy thôi. Công-chúa bèn đứng dậy, nắm tay bà, miệng mỏi, tay kéo bà vào ngồi ngay chính giữa trên tấm xô-pha. Bà già khép nép nửa vừa nói : Thưa cô, tôi không xứng đáng người cho cô trọng đãi như vậy. Tôi vâng lời cô mà ngồi đây, là tại lòng cô muốn, tại cô bảo tôi và tại cô là chủ nhà. Bà vừa ngồi xuống, chưa kịp chuyện vãn chi, xảy thấy tì-nữ bưng tới một mâm vung chứa nhiều thứ bánh trái và mức đựng trong đĩa bằng kiểu và bằng vàng.

Công-chúa lấy lên một cái bánh, đưa cho bà già và nói rằng : Bà lão, lấy ăn đi ; trái cây đây, bà muốn ăn thứ nào bà hãy lấy mà ăn. Bà ở xa đường mà tới, bà cần dùng ăn một chút cho giải lòng, bà cứ ăn, muốn ăn chi thì ăn, đừng ngại ngùng chi hết.

Bà già nói : thưa cô, đồ mĩ vị như vầy, tôi không từng ăn. Nay tôi ăn đây là tôi không dám từ nang vật của trời mượn tay nhơn huệ của cô mà ban từ cho tôi đó.

Khi bà già ăn bánh, công-chúa cũng lấy ăn cầm chừng cho bà ăn, và hỏi bà nhiều câu về đạo tu hành, về cách ăn ở của bà. Hỏi đâu bà nói đó, lần lần hỏi tới nhà cửa và vườn tược của mình, bà mới xem khắp bà có thấy sơ sót chỗ nào không vừa bụng bà chăng ?

Bà già nói : thưa cô, một cái cảnh đẹp như vầy mà muốn chê thì không biết đâu chê cho đặng. Nhà cửa đẽ tốt, đồ mộc chưn dọn lại là đồ đáng giá, ít chỗ sánh bì đặng. Cuộc đất tốt lắm, lại có một cái vườn, trồng cây phải phép, đường sá quanh co, xem ra vui thú biết chừng nào. Mà nếu có cho phép, tôi xin nói ngay rằng nếu còn ba món thiếu để được vào đây cho đủ, thì thôi, trên thế gian nầy, không còn cái cảnh nào đẹp hơn cho đặng.

Bà già nói : thưa cô, món thứ nhứt là con chim biết nói : nó là một thứ chim khác lạ lắm, kêu nó là chim *Bun-ban ho-da*, nó có tài rủ quến mấy thứ chim khác. chừng nó kêu, liếu lo như tiếng hát vậy, thì nhiều thứ chim khác nghe tiếng của nó mà bay tới gần, hát hòa với nó, nghe êm tai lắm. Môn thứ nhì là cây biết hát. Cây nầy là nó có nhiều miệng lắm làm cho tiếng hát, phù trầm nghe đủ giọng. Môn thứ ba là nước màu vàng. Nước nầy nhiều một nhẽu, như trong hồ xây chính giữa vườn, thì nhẽu ấy hóa ra nhiều nước làm cho dây cái hồ rồi gom lại chính giữa mà guộn lên tủa ra như một bó bông vậy, mà chẳng hề nước tràng ra khỏi hồ.

Công-chúa nói : bà lão nói cho tôi biết ba vật qui lạ đó, tôi lấy làm cảm ơn bà lắo. Thật là đồ lạ lắm, lâu nay trong đời tôi chưa tầng nghe còn có món chi lạ lùng hơn nữa.

(Sau sẽ tiếp theo).

SAIGON,— IMP. DE L'UNION TIRAGE 3,500 EXEMPLAIRES

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Carte de Cochinchine 29 45 02

Saigon le 30 mai 1922